

Số: 22 /HD-LĐLĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn cấp trên cơ sở năm 2021

Căn cứ Công văn số 2059/TLĐ ngày 28/5/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 2475/TLĐ ngày 10/8/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc bổ sung đối tượng miễn đóng đoàn phí công đoàn;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố hướng dẫn các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (gọi chung là đơn vị) đánh giá tình hình thực tế 9 tháng đầu năm 2021 để điều chỉnh dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2021 như sau:

1. Điều chỉnh dự toán thu kinh phí, đoàn phí công đoàn.

1.1. Tình hình tăng/giảm đoàn viên công đoàn và người lao động:

- Tổng số lao động, đoàn viên tăng/giảm tương ứng với số doanh nghiệp chuyển đi, chuyển đến, thành lập mới hoặc mở rộng qui mô sản xuất, và được tổng hợp theo **mẫu số 1** (đính kèm);

- Tổng hợp người lao động theo doanh nghiệp được lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đến **31/12/2020** do ảnh hưởng dịch covid-19 theo phụ lục III ban hành kèm theo Hướng dẫn số 13/HD-LĐLĐ ngày 22/6/2021 của LĐLĐ Thành phố;

- Tổng hợp các trường hợp người lao động ngừng việc không hưởng lương, giảm lương do ảnh hưởng dịch Covid-19 theo **mẫu số 2** (đính kèm)

- Thống kê đoàn viên được miễn đóng đoàn phí công đoàn theo **mẫu số 3** (đính kèm) theo hướng dẫn tại Công văn số 733/LĐLĐ-TC ngày 13/9/2021 của Liên đoàn Lao động Thành phố;

1.2. Số tháng làm căn cứ tính quỹ lương điều chỉnh dự toán thu kinh phí và đoàn phí công đoàn năm 2021:

- Đối với trường hợp tăng/giảm lao động, đoàn viên: được tính kể từ tháng phát sinh tăng/giảm lao động, đoàn viên;

- Trường hợp lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đến hết tháng 31/12/2021: Được tính kể từ tháng được lùi đóng kinh phí công đoàn (theo văn bản chấp thuận lùi đóng kinh phí công đoàn của Ban Thường vụ công đoàn cấp trên);

- Trường hợp người lao động ngừng việc không hưởng lương, giảm lương do ảnh hưởng dịch Covid-19 từ 14 ngày trở lên (căn cứ theo khoản 4, khoản 8 Điều 42 Quyết định số 595/QĐ-BHXH): Được tính từ tháng bắt đầu ngừng việc không hưởng lương, giảm lương cho đến khi làm việc có hưởng lương trở lại;

- Thời gian miễn đóng đoàn phí công đoàn đối với đoàn viên có mức lương thấp hơn mức lương tối vùng tương ứng với thời gian đoàn viên hưởng mức lương nêu trên.

1.3. Tiền lương làm căn cứ tính quỹ tiền lương điều chỉnh dự toán thu kinh phí và đoàn phí công đoàn năm 2021: là tiền lương bình quân theo dự toán thu kinh phí, đoàn phí công đoàn năm 2021 được Liên đoàn Lao động Thành phố đã giao cho đơn vị (**Ban Tài chính Liên đoàn Lao động Thành phố sẽ cung cấp chi tiết cho từng đơn vị**).

2. Điều chỉnh dự toán chi tài chính công đoàn.

2.1. Các đơn vị thuyết minh điều chỉnh dự toán chi thường xuyên theo **mẫu số 5** (đính kèm). Dự toán chi thường xuyên (bao gồm cả nội dung chi mua sắm, sửa chữa nhỏ tài sản để duy trì hoạt động thường xuyên): được cân đối trong phạm vi nguồn thu được phân phối, sử dụng trong năm, bao gồm cả nguồn kinh phí được cấp trên cấp theo quy định của Tổng Liên đoàn và Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp dự toán chi thường xuyên điều chỉnh vượt nguồn thu được phân phối, sử dụng trong năm hoặc phải sử dụng tích lũy để chi do các nguyên nhân như:

+ Nhu cầu chi chăm lo cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (theo các Quyết định 2606/QĐ-TLĐ, 3022/QĐ-TLĐ, 3040/QĐ-TLĐ, 3089/QĐ-TLĐ... của Tổng Liên đoàn)

+ Nhu cầu chi khác cho đoàn viên, người lao động sử dụng nguồn tài chính của đơn vị theo các chủ trương, chính sách ban hành trong năm 2021 của Liên đoàn Lao động Thành phố.

+ Nhu cầu sửa chữa, mua sắm tài sản để duy trì hoạt động trong các trường hợp khẩn cấp, bất khả kháng (thay đổi nhân sự, hư hỏng cần phải sửa chữa, khắc phục ngay để đảm bảo yêu cầu công tác...)

Các đơn vị phải thuyết minh cụ thể và điều chỉnh tăng dự toán chi 2021 từ nguồn thu tài chính trong năm sau khi điều chỉnh (nếu có) và nguồn tích lũy nhưng tối đa không quá 50% số dư tích lũy cuối năm 2020. Trường hợp sau khi đã sử dụng tối đa 50% nguồn tích lũy cuối năm 2020 mà vẫn không đủ nhu cầu chi, đơn vị lập dự toán kinh phí đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố cấp bổ sung phần còn thiếu và đưa vào dự toán kinh phí cấp năm 2021.

2.2. Dự toán chi điều chỉnh của công đoàn cấp trên cơ sở: thuyết minh chi tiết, tổng hợp từng mục chi theo Quyết định số 826/QĐ-TLĐ ngày 07/7/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành mục lục thu, chi tài chính cơ quan công đoàn; Hướng dẫn 1942/HD-TLĐ ngày 30/12/2014 của Tổng Liên đoàn thực hiện mục lục thu chi tài chính công đoàn; Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn; Hướng dẫn số 849/HD-TLĐ ngày 08/6/2017 hướng dẫn sửa đổi Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016; Hướng dẫn số 350/HD-TLĐ ngày 19/3/2019 hướng dẫn sửa đổi bổ sung điều 4,8,10 của Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016.

2.3. Dự toán chi điều chỉnh của công đoàn cơ sở: thuyết minh, tổng hợp từng mục chi theo Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

3. Tổ chức thực hiện.

3.1. Hồ sơ điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021 (nếu có) đơn vị gửi về Liên đoàn Lao động Thành phố (02 bộ), bao gồm:

- Báo cáo theo **mẫu số 1**.
- Phụ lục III theo Hướng dẫn số 13/HD-LĐLĐ ngày 22/6/2021 của LĐLĐ Thành phố và văn bản chấp thuận lùi đóng kinh phí công đoàn của Ban Thường vụ công đoàn cấp trên đối với doanh nghiệp được lùi đóng kinh phí đến hết ngày 31/12/2021.
- Báo cáo theo **mẫu số 2**.
- Báo cáo theo **mẫu số 3**.
- Báo cáo theo **mẫu số 4**.
- Báo cáo tổng hợp điều chỉnh dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2021 (mẫu số B15-TLĐ).
- Danh sách cán bộ công đoàn chuyên trách và lao động khác tại công đoàn cấp trên thời điểm 30/9/2021 (ghi rõ họ tên, chức vụ, hệ số lương và các khoản phụ cấp theo lương).

3.2. Thời hạn nộp điều chỉnh dự toán:

- Hồ sơ điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021 của đơn vị phải được thông qua Ban Thường vụ công đoàn cấp trên cơ sở trước khi gửi về Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh (qua Ban Tài chính).

- Thời hạn nộp: **trước ngày 20/11/2021**. Sau thời gian này, nếu Liên đoàn Lao động thành phố không nhận được hồ sơ của đơn vị xem như đơn vị không có nhu cầu điều chỉnh dự toán năm. Liên đoàn Lao động thành phố sẽ không giải quyết đối với các hồ sơ trễ hạn.

3.3. Đề nghị Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên cơ sở khẩn trương thực hiện theo đúng Hướng dẫn này, báo cáo đầy đủ nội dung và các biểu mẫu.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các công đoàn cấp trên cơ sở báo cáo về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh (qua Ban Tài chính, điện thoại: 028 38290836) để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ TP “để b/cáo”;
- CĐ cấp trên cơ sở “để th/hiện”;
- VP UBKT “để biết”;
- Lưu.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**TỔNG HỢP LAO ĐỘNG & ĐOÀN VIÊN TĂNG / GIẢM DO DOANH NGHIỆP PHÁ SẴN, GIẢI THỂ, CHUYỂN ĐI, CHUYỂN ĐẾN,
THU HẸP HOẶC MỞ RỘNG SẢN XUẤT VÀ KHÁC**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số/HD-LĐLĐ ngày/10/2021)

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	Mã số BHXH	THỜI ĐIỂM TĂNG / GIẢM	LÝ DO TĂNG / GIẢM	SỐ THÁNG TĂNG / GIẢM	SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG TĂNG / GIẢM	SỐ LƯỢNG ĐOÀN VIÊN TĂNG / GIẢM	GHI CHÚ
I. TĂNG								
1	Doanh nghiệp A		Từ tháng/2021	VD: Chuyển đến từ LĐLĐ, tuyển dụng mới, kết nạp đoàn viên mới,				
2	Doanh nghiệp B		Từ tháng/2021					
3							
II. GIẢM:								
1	Doanh nghiệp A		Từ tháng/2021	VD: Chuyển đi LĐLĐ, thôi việc, nghỉ việc do giải thể, thu hẹp quy mô sản xuất				
2	Doanh nghiệp B		Từ tháng/2021					
3							
	TỔNG CỘNG:					-		

LẬP BẢNG

Ngày tháng năm 2021

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG HỢP ĐOÀN VIÊN NGỪNG VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG, GIẢM LƯƠNG

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số/HD-LĐLĐ ngày/10/2021)

STT	TÊN CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ	THỜI GIAN BẮT ĐẦU NGỪNG VIỆC	THỜI GIAN BẮT ĐẦU LÀM VIỆC TRỞ LẠI	SỐ THÁNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
	KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG					
1	CĐCS A	Tháng/2020	Tháng /2020			
2	CĐCS B	Tháng/2020	Tháng /2020			
3					
	GIẢM LƯƠNG					
1	CĐCS A	Tháng/2020	Tháng /2020			tỷ lệ giảm lương
2	CĐCS B	Tháng/2020	Tháng /2020			tỷ lệ giảm lương
3					
					-	

LẬP BẢNG

Ngày tháng năm 2021

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG ĐOÀN VIÊN ĐƯỢC MIỄN ĐÓNG ĐOÀN PHÍ CÔNG ĐOÀN

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số/HD-LĐLĐ ngày/10/2021)

STT	Tên Công đoàn cơ sở	Được miễn đóng đoàn phí công đoàn	Số tháng	Số lượng	Ghi chú
I.	Khu vực HCSN				
1	CĐCS A	Từ tháng/2021 đến tháng /2021			
2	CĐCS B	Từ tháng/2021 đến tháng /2021			
3				
II.	Khu vực doanh nghiệp (bao gồm đơn vị sự nghiệp ngoài công lập)				
1	CĐCS A	Từ tháng/2021 đến tháng /2021			
2	CĐCS B	Từ tháng/2021 đến tháng /2021			
3				
				-	

LẬP BẢNG

Ngày tháng năm 2021

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN (ĐIỀU CHỈNH) NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số/HD-LĐLĐ ngày/10/2021)

ĐVT: ngàn đồng

STT	NỘI DUNG CHI	MÃ SỐ	Cách tính	Số tiền	Thuyết minh điều chỉnh (nếu có)	Ghi chú
I.	CHI CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN.			<u>0</u>		
1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lương:	27		0		
1.1	Lương, phụ cấp...của cán bộ trong biên chế	27.01				
1.2	Lương, phụ cấp...của lao động khác	27.02				
1.3	Chi phụ cấp cán bộ công đoàn	27.03				
2	Quản lý hành chính:	29		0		
2.1	Thanh toán dịch vụ công cộng	29.011				
2.2	Vật tư văn phòng	29.012				
2.3	Thông tin, liên lạc	29.013				
2.4	Phương tiện vận tải	29.014				
2.5	Công tác phí	29.015				
2.6	Tiếp khách trong nước, khánh tiết	29.016				
2.7	Phúc lợi	29.017				
2.8	Thuê mượn; mua sắm, sửa chữa công cụ, dụng cụ	29.02				
2.9	Hội nghị	29.03				
3	Hoạt động phong trào:	31		0		
3.1	Đào tạo cán bộ	31.01				
3.2	Khen thưởng	31.04				
3.3	Tuyên truyền	31.05				
3.4	Chi tổ chức hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ	31.06				
3.5	Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh	31.07				
3.6	Tổ chức phong trào thi đua	31.08				
3.7	Tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao	31.09				
3.8	Tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới	31.10				
3.9	Hoạt động xã hội, cộng tác viên	31.11				
3.10	Hoạt động đối ngoại	31.12				
3.11	Nghiên cứu khoa học	31.13				
3.12	Các hoạt động chuyên đề khác	31.14				

STT	NỘI DUNG CHI	MÃ SỐ	Cách tính	Số tiền	Thuyết minh điều chỉnh (nếu có)	Ghi chú
IV.	Đầu tư mua sắm, sửa chữa tài sản cố định để duy trì hoạt động thường xuyên, không bao gồm chi đầu tư, XDCB thuộc dự án đầu tư	34.02		0		
				0		
II.	CHI CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ.					
1	Phụ cấp cán bộ không chuyên trách					
2	Quản lý hành chính					
3	Hoạt động phong trào					
				0		
	TỔNG CỘNG:					

LẬP BẢNG

Ngày tháng năm 2021

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH